

TIÊU CHUẨN NGÀNH

64TCN 65:1993

NGOẠI QUAN LỚP XE MÁY

Tiêu chuẩn này áp dụng để kiểm tra ngoại quan các quy cách lớp xe máy.

1. Ngoại quan lớp xe máy phải đạt các yêu cầu sau:

Tên khuyết tật	Mức
1. Pavia ở mặt lớp	Dày không quá 1mm
2. Khuyết tật ở mặt chạy do miệng khuôn ráp lệch	Dày không quá 1mm
3. Lệch hoa	Lệch không quá 3mm
4. Hoa lớp bị sứt	Không quá 2 chỗ, sâu không quá 2mm. Diện tích mỗi chỗ không quá 30 mm ² , chân hoa không bị nứt
5. Tạp chất	Sâu không quá 2mm ở mặt lớp và không quá 0,5mm ở hông lớp. Diện tích mỗi chỗ không quá 30 mm ² . Không quá 2 chỗ
6. Thiếu cao su - ở mặt lớp - ở hông lớp	- Sâu không quá 1,5mm, dài cộng dồn không quá 1/8 chu vi - Sâu không quá 0,5mm, chiều dài cộng dồn không quá 1/10 chu vi
7. Các vết nhăn gấp và dạn nứt ở hông lớp	Không cho phép
8. Bọt khí - Bọt khí trong lớp cao su - Bọt khí giữa cao su và vải màng và bọt khí trong vải màng	- Cho phép sâu không quá 1,5mm ở mặt lớp và không quá 0,5mm ở hông lớp. Không quá 2 chỗ. Diện tích mỗi chỗ không quá 30 mm ² - Không cho phép
9. Dẫn hoặc cong sợi màng	Dài không quá 40 mm, không quá 5 sợi, không quá 4 chỗ
10. Góc lớp thiếu cao su	Dài không quá 50mm
11. Lòng lớp xù xì cứng	Không cho phép

2. Tất cả các lớp xe máy sản xuất ra đều phải được kiểm tra phân loại và đóng dấu chất lượng sản phẩm.

3. Lớp xe máy không đạt 1 trong các chỉ tiêu trên, xếp vào loại phế phẩm và không được phép sử dụng.